

Số: **15/2021/QĐST-HNGĐ**

Sơn Trà, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà **Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1993- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 33 phường M, quận S, Tp Đà Nẵng.

+ Ông **Lê C** - Sinh năm: 1973 - Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 33 phường M, quận S, Tp Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa ông Lê C và bà Nguyễn Thị H.

2. Nội dung hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê C và bà Nguyễn Thị H (Giấy chứng nhận kết hôn số 125, ngày 21/11/2017 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, TP Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

2.2 Về con chung: Ông Lê C và bà Nguyễn Thị H xác định có 01 con chung là: Lê Tấn T, sinh ngày 17/8/2017. Thuận tình ly hôn, cả hai thỏa thuận thống nhất giao cháu Lê Tấn T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là vào ngày 02 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4/2021.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung: Ông Lê C và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Lê C và bà Nguyễn Thị H xác định vợ chồng không có nợ chung.

3. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án:
Không có.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến Quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì trong thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

5. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường M, quận S;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm